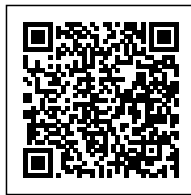


TÍCH TRUYỆN PHÁP CÚ - PHẨM 4 (PHẦN 6/7)



TÍCH TRUYỆN PHÁP CÚ - PHẨM 4 (PHẦN 6/7)

Tập "Tích truyện Pháp cú" này được dịch theo bản Anh ngữ "Buddhist Legends" của học giả Eugène Watson Burlingame. Nhà học giả này đã căn cứ trên nguyên tác Pháp Cú Sớ Giải (Dhammapada Commentary) bằng tiếng Pàli.

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU

PHẬT HỌC

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

ISSN: 2734-9195

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU

PHẬT HỌC

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

ISSN: 2734-9195

TÍCH TRUYỆN PHÁP CÚ

Nguyên tác: "Buddhist Legends"
Eugène Watson Burlingame

PHẨM 4
(6/7)

THIỆN VIỆN VIÊN CHIẾU

9. Câu Hỏi Của Trưởng Lão A Nan

Hương các loài hoa thơm...

Tại Xá Vệ Thế Tôn đã dạy câu Pháp Cú trên khi trả lời câu hỏi của Trưởng lão Anan.

Một buổi chiều, trong khi đang ngồi tư duy quán tưởng, Trưởng lão A-nan chợt có nghĩ Thế Tôn hội đủ ba loại hương rất ưu việt là hương gỗ chiên đàn, hương rễ cây và hương hoa. Cả ba thứ hương đều bay theo chiều gió. Không biết có thứ hương nào có thể bay ngược gió, hoặc vừa bay thuận vừa bay nghịch gió?

Tôn giả không muốn một mình moi óc tìm hiểu, nên đến hỏi Thế Tôn, và sau đó Ngài được trả lời:

- Này A-nan! Có thứ hương bay theo chiều gió và cũng có thứ hương bay nghịch gió. Này A-nan! Tại bất cứ làng mạc, phố thị nào trên thế gian này, ai cũng vậy, đàn ông hay đàn bà, quý y Tam bảo, giữ giới không sát sanh, không lấy của không cho, không tà dâm, không nói dối, không uống rượu và các chất say, nếu người đó đức hạnh, sống đời tại gia đoạn chánh, tâm không tham nhiễm, người đó vị tha, rộng lượng, hoan hỷ trong hạnh bố thí, biết lắng nghe lời cầu xin, hoan hỷ trong hạnh cúng dường, thì mọi Tỳ-kheo và đạo sĩ Bà-la-môn khắp nơi sẽ tán thán, mọi thiên thần, thánh thần sẽ tán thán. Và như thế, này A-nan, đó là thứ hương bay

thuận và nghịch gió.

Thế Tôn nói Pháp Cú:

(54) Hương các loài hoa thơm,

Không ngược bay chiều gió.

Nhưng hương người đức hạnh,

Ngược gió khắp tung bay.

Chỉ có bậc chân nhân,

Tỏa khắp mọi phương trời.

(55) Hoa chiên-đàn, già-la,

Hoa sen, hoa vũ quý,

Giữa những hương hoa ấy,

Giới hương là vô thượng.

10.Đế Thích Cúng Đường Đại Ca-Diếp

Ít giá trị hương này...

Thế Tôn dạy câu trên khi ngụ tại Veluvana, liên quan đến sự cúng đường Trưởng lão Đại Ca-diếp. Một hôm Trưởng lão Đại Ca-diếp xuất định sau bảy ngày nhập Diệt tận định, đi ra ngoài với ý định khát thực tuần tự nhà này qua nhà khác trong thành Vương-xá. Lúc đó năm trăm thiên nữ gót son, vợ của vua trời Đế Thích vừa thức dậy và chuẩn bị năm trăm phần cúng đường hết cả cho Trưởng lão.

Phẩm vật trên tay, họ chặn Trưởng lão giữa đường, xin:

- Thưa Tôn giả, xin Ngài nhận cúng đường cho chúng con ân triêm công đức.

Trưởng lão:

- Tất cả chư vị hãy đi đi! Tôi định ban ân huệ cho người nghèo.

- Bạch Tôn giả, xin đừng hại chúng con, hãy ban phước cho chúng con!

Nhưng Trưởng lão biết họ nên vẫn từ chối, và khi thấy họ không chịu đi mà còn muốn tiếp tục cầu xin nữa, Ngài bảo:

- Các ngươi không biết chỗ của mình. Hãy đi đi!

Rồi Ngài búng tay vào họ.

Nghe Trưởng lão búng tay, các thiên nữ mất bình tĩnh không dám ở lại, phải bay về cõi trời. Họ kể lại tự sự cho Đế Thích nghe. Ông hỏi:

- Các người đi trong hình dạng ra sao?

- Dạ, như thế này, các người làm sao cúng dường Trưởng lão được!

Chính Đế Thích cũng muốn cúng dường Trưởng lão. Ông biến thành một người thợ dệt già lụm khụm, răng long, tóc bạc, lưng còng, thân thể tiêu tụy. Ông biến thiên nữ Thiện Sanh thành một bà già. Rồi ông dùng thần lực tạo một ngõ hẻm thợ dệt, và ngồi quay sợi. Lúc ấy, Trưởng lão đang đi vào thành, vẫn tâm niệm dành phước cho người nghèo. Thấy con hẻm ở ngoại thành, Ngài nhìn quanh rồi chú ý đến hai ông bà già.

Ông già Đế Thích đang kéo chỉ và Thiện Sanh quấn chỉ vào thoi. Trưởng lão nghĩ rằng già cả lụm cụp thế đó mà phải làm việc tay chân thì chắc không ai trong thành này nghèo hơn họ, chỉ cần một vá cơm sốt cho Ngài là Ngài có thể ban phước cho họ. Do đó Trưởng lão tiến đến.

Thấy bóng Trưởng lão, Đế Thích dặn Thiện Sanh làm như không trông thấy, cứ ngồi đó im lặng, rồi sẽ nói gạt để cúng dường ông. Trưởng lão dừng trước cửa nhà, họ giả vờ không thấy, cứ tiếp tục làm việc.

Một lát, Đế Thích bỗng ngẩng lên bảo vợ:

- Hình như có Trưởng lão đang đứng trước cửa. Bà ra xem!

Thiện Sanh không chịu, bảo ông ra. Gặp Trưởng lão tên gì vì mắt ông kèm nhèm trông không rõ. Xong lấy tay che trán, ông nhìn chăm chú và làm như ngạc nhiên, la lên:

- Chao ôi! Chao ôi! Trưởng lão Đại Ca-diếp! Lâu ngày quá xá Ngài mới đến lều rách của chúng tôi. Bà nó ơi, còn gì trong nhà không?

Thiện Sanh tỏ vẻ như đang bối rối, nhưng cũng vội đáp:

- À, à. Vâng, cũng có đấy, ông à!

Đế Thích đỡ lấy bát của Trưởng lão thưa:

- Bạch Tôn giả, xin đừng để ý đến thức ăn ngon hay dở, mà cho chúng con được ân phước. Trưởng lão đưa bát thăm nghĩ, dù họ cho ta một cọng rau hay một nắm cám vụn, ta vẫn nhận và ban phước cho họ. Đế Thích vào nhà sốt cơm đầy bát và mang ra đặt vào tay Ngài. Lập tức, phần cúng dường đó, được gia đủ loại nước sốt và cà ri, tỏa mùi thơm ngát cả thành Vương-xá. Trưởng lão thắc mắc sao trông ông lão này yếu đuối thiếu thốn mà thức ăn lại dồi dào như của Đế Thích.

Nhìn ra quả là trời Đế Thích, Ngài bảo:

- Ông đã làm một việc sai lầm nghiêm trọng khi cướp đoạt của người nghèo cơ hội tạo công đức. Vì bố thí cho ta hôm nay, bất cứ người nghèo nào cũng sẽ được địa vị tổng tư lệnh hay chưởng khố.

Đế Thích hỏi:

- Bạch Tôn Giả, có người nào nghèo hơn con chăng?

- Sao ông lại nghèo, khi đang hưởng phú quý trên cung trời?

- Bạch Tôn giả, lý do như sau. Trước khi Phật xuất hiện ở thế gian con đã tạo nhiều công đức. Khi Phật xuất hiện ở thế gian, có ba vị trời cùng đẳng cấp với con, vì tạo nhiều công đức nên được nhiều oai lực hơn con. Khi có mặt con đó, ba vị cần mở hội vui chơi là họ cứ đem các tỳ nữ xuống đường, còn con thì phải quay gót vào nhà. Oai lực của họ sáng mạnh hơn con.

Vậy, bạch Tôn giả, ai nghèo hơn con?

- Nếu đúng như thế thì từ đây đừng đánh lừa ta để cúng dường nữa.

- Con có được công đức hay không nếu lừa dối để cúng dường?

- Có, đạo hữu ạ.

- Nếu đúng thế, bạch Tôn giả, con có bốn phận phải tạo nhiều công đức.

Nói xong Đế Thích chào Trưởng lão, đi nhiều quanh Trưởng lão với Thiện Sanh theo sau, rồi họ bay lên không, nói lên câu kệ:

Ôi cúng dường, cúng dường Ba-la-mật,

Đã khéo dâng ngài Ca-diếp được rồi!

Trong kinh Udàna cũng có kể câu chuyện tương tự.

Đến đoạn Đế Thích bay lên không và ngâm câu kệ, trong Udàna ghi tiếp:

"Thế Tôn đứng trong tinh xá, nghe tiếng Đế Thích. Ông ta liền bảo đệ tử:

- Các Tỳ-kheo, hãy xem vua trời Đế Thích. Ông ta vừa ngâm câu kệ, và đang bay trong hư không.

- Bạch Thế Tôn, ông ấy đã làm chi?

- Ông ta đã đánh lừa được Ca-diếp con ta để cúng dường. Xong việc rồi nên ông ta đang bay trên trời và ngâm nga một bài kệ.

- Bạch Thế Tôn, sao ông ấy biết nên cúng dường Trưởng lão?

- Các Tỳ-kheo, cả trời và người đều mến người bố thí như con ta.

Nói xong, chính Thế Tôn cũng ngâm câu kệ ấy."

Ngoài ra, đoạn văn sau cũng được ghi trong kinh:

Với thiên nhân thanh tịnh siêu vượt loài người, Thế Tôn nghe vua trời Đế Thích, trong khi bay trên không, đã ba lần ngâm câu kệ này trên trời:

Ôi cúng dường, cúng dường Ba-la-mật,

Đã khéo dâng ngài Ca-diếp được rồi!

Khi ấy, Thế Tôn thấy thế liền nói kệ:

Tỳ-kheo sống bằng khát thực
Tự mình nương tựa chính mình
Tịch lặng, chú tâm, hằng giác
Chư thiên tôn kính hoan nghinh.

Nói kệ xong, Thế Tôn dạy:

- Các Tỳ-kheo, vua trời Đế Thích qua hương đức hạnh đã đến với con ta để cúng dường.

Và Ngài nói Pháp Cú:

(56) Ít giá trị hương này,
Hương già-la, chiêm-đàn,
Chỉ hương người đức hạnh,
Tối thượng tỏa thiên giới.

11. Godhika Chứng Niết Bàn

Giữa ai có giới hạnh...

Câu này Phật dạy khi ngụ tại Trúc Lâm gần Vương-xá, liên quan đến Trưởng lão Godhika chứng Niết-bàn.

Trong khi Trưởng lão này ngụ tại Hắc Thạch trên đỉnh núi Isigili, chánh niệm, tinh tấn, kiên quyết, và đã được tâm giải thoát do hành thiền, thì ngài bị ngã bệnh vì tinh cần thái quá và không thể trụ tâm vào đề mục thiền được lâu. Lần thứ hai, lần thứ ba, và đến sáu lần, ngài vào thiền định và lại bị trạo hối quấy nhiễu.

Lần thứ bảy, ngài trụ tâm được rồi liền tự nghị: "Sáu lần ta đã bị bệnh làm cho tán tâm. Một người bị tán tâm thì đời sau thật không biết ra sao. Đã đến lúc phải dùng đến lưỡi dao cạo."

Rồi ông lấy dao cạo đầu, xong nằm trên giường định cắt đứt cổ họng. Ma vương biết ý định của Ngài, nghĩ rằng nếu Ngài đạt được Minh sát tuệ, sẽ chứng A-la-hán, nên muốn cản Ngài. Tự thấy lời mình khó thuyết phục Ngài, Ma vương muốn cầu cứu với Thế Tôn, nên biến mình thành một người tầm thường đến gặp Phật và nói:

Hỡi đấng Đại Hùng, bậc Đại Trí Tuệ!

Rực rỡ thần lực, rực hào quang,

Người vượt thắng hận thù, sợ hãi.

Xin đánh lễ bên chân Ngài, hỡi đấng Chánh Biến Tri!

Đấng Đại Hùng! Đệ tử Ngài đã khắc phục sanh tử

Lại hướng về cái chết, đang rắp tâm.

Hãy cản ngăn, hãy thuyết giảng đạo thâm

Hãy thương xót, hỡi người ban ánh sáng!

Đức Thế Tôn, lòng lầy tiếng tăm trong nhân loại!

Môn đệ Ngài, đang an vui trong giáo pháp,

Sao giờ lại muốn kết thúc đời,

Chưa tròn ý nguyện, chưa thuần thực?

Ngay lúc đó Trưởng lão đưa lưỡi dao lên. Đồng thời Thế Tôn cũng nhận ra Ma vương, bèn nói kệ:

Người với tâm kiên định, hết còn khao khát sống.

Godhika diệt danh được dục tham, đã chứng đạt Niết-bàn.

Và Thế Tôn dẫn một số đông Tỳ-kheo vào tận nơi Trưởng lão đang nằm, tay đã buông dao. Trong khi đó ác ma giống như một cột khói hay một khối đen, chạy khắp phương hướng tìm thần thức của Trưởng lão. Ác ma cứ thắc mắc không biết thần thức của Trưởng lão tụ tại đâu.

Thế Tôn chỉ cho các Tỳ-kheo cột khói và khối đen, bảo:

- Này các Tỳ-kheo, đó là ác ma đang đi tìm thần thức người thanh niên hiền thiện, vì không biết nó an trụ tại đâu. Nhưng này các Tỳ-kheo, thần thức của Godhika không tụ.

Bởi vì, này các Tỳ-kheo, người thanh niên hiền thiện Godhika đã nhập Niết-bàn.

Ma vương không thể tìm thần thức của Trưởng lão, bèn giả trang thành một ông hoàng, tay cầm cây đàn bằng gỗ Vilva màu vàng nhạt, đến gặp Thế Tôn và hỏi:

Bốn phương tám hướng tôi tìm kiếm,

Chẳng thấy Godhika, ngài ở đâu?

Thế Tôn đáp:

Người với tâm kiên định

Quyết chí, chuyên thiền định

Thiền duyệt bạn hằng vui

Ngày đêm đều tinh tấn

Đâu còn lòng khát sống

Dẹp thẳng hết ma quân

Chẳng còn nợ tái sanh

Hết mối manh tham ái

Godhika, Tỳ-kheo ấy

Đã chứng đạt Niết-bàn.

Thế Tôn nói xong, Ma vương bèn đáp lại bằng câu kệ:

Trần ngập thất vọng

Qu buông đai đàn

Lòng buồn trĩu nặng

Hẩn liền biến tan.

Và Thế Tôn bảo tiếp:

- Ác ma, người có ý đồ gì mà tìm chỗ tụ của thần thức người thanh niên hiền thiện?

Một trăm hay một ngàn người cũng không bao giờ tìm được chỗ đó.

Xong Ngài nói Pháp Cú:

(57) Giữa ai có giới hạnh,

An trú không phóng dật,

Chánh trí, chân giải thoát,

Ác ma không thấy đường.

*

(Còn tiếp)

Nguồn: "[Tích Truyện Pháp Cú](#)" được Thiền viện Viên Chiếu dịch theo bản Anh ngữ "Buddhist Legends" của học giả Eugène Watson Burlingame.